

Bản án số: 126/2021/HS-ST
Ngày 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Quốc Th, sinh ngày 15/3/2002 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Số 139 đường H Th L Ô, tổ dân phố B, phường Th A, thị xã B H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Quốc Th, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 28/12/2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh K Quốc Th, sinh năm 2000; thường trú: Ấp B, xã T V, thành phố C M, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; thường trú: Số 139 đường H Th L Ô, tổ dân phố B, phường Th A, thị xã B H, tỉnh tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn H; vắng mặt.
2. Anh Phan Mạnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút, ngày 28/12/2020, anh K Quốc Th điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 68D1-655.44 đến tiệm X, địa chỉ số 3/24A khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để chơi game và để chìa khóa trên bàn. Lúc này, Võ Quốc Th đang ngồi bàn bên cạnh nhìn thấy và lợi dụng lúc anh Thái đi vệ sinh thì Th lén lút lấy chìa khóa và đi ra ngoài điều khiển xe mô tô của anh Thái đi bán tại tiệm mua bán xe cũ với giá 10.000.000 đồng (không xác định được địa điểm). Th lấy tiền bán xe mua 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S với giá 2.300.000 đồng để sử dụng, số tiền còn lại Th tiêu xài cá nhân. Anh Th sau khi bị mất xe đã đến Công an phường A B trình báo. Đến 17 giờ cùng ngày thì Th lực lượng Công an phường A B mới lên làm việc. Tại đây, Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Công an lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3S và số tiền 6.700.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 233/BB.ĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận như sau: 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 68D1-655.44, số khung 11AZIJ223799, số máy CGA1ID223797, có trị giá 42.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 333/BB.ĐG ngày 30/11/2019 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại cáo trạng số: 92/CT – VKS - DA ngày 10 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Quốc Thân về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Quốc Th với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3S và số tiền 6.700.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo có nguồn gốc từ việc phạm tội mà có. Tuy nhiên, mẹ bị cáo là chị Nguyễn Thị Th của bị cáo đã bồi thường cho bị hại Th, chị Th có yêu cầu nhận lại tiền và tài sản này nên cần trả lại tiền và tài sản trên cho chị Thúy.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tác động và cùng mẹ ruột là chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận bồi thường cho bị hại K Quốc Th số tiền 40.000.000 đồng, bị hại Th không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Th trình bày:* Chị là mẹ ruột của bị cáo, trong quá trình thăm nuôi thì bị cáo có tác động chị bồi thường cho bị hại Th tổng cộng số tiền 40.000.000 đồng, chị không yêu cầu gì

về số tiền bồi thường này và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/12/2020 tại tiệm internet “X”, địa chỉ số 3/24A khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Võ Quốc Th lên lút chiếm đoạt 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 68D1-655.44 có trị giá 42.000.000 đồng của bị hại K Quốc Th. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 92/CT – VKS - DA ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,

i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3S và số tiền 6.700.000 đồng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đối 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3S và số tiền 6.700.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo có nguồn gốc từ việc phạm tội mà có. Tuy nhiên, mẹ bị cáo là chị Nguyễn Thị Th của bị cáo đã bồi thường cho bị hại Th, chị Th có yêu cầu nhận lại tiền và tài sản này nên trả lại tiền và tài sản trên cho chị Thúy.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Quốc Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ và số tiền 6.700.000 đồng, theo Biên lai thu tiền số 0003640 ngày 11/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Quốc Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA